

Phát triển du lịch cộng đồng gắn với bảo tồn văn hóa dân tộc S'tiêng ở huyện Lộc Ninh - tỉnh Bình Phước

Lại Thị Ngọc Hồ¹, Nguyễn Duy Phước²

¹Khoa Du Lịch, Trường Đại học Nguyễn Tất Thành

²Trường Đại Học Quốc Tế-ĐHQGTPHCM

ltnho@ntt.edu.vn, duyphuoc30102005@gmail.com

Tóm tắt

Du lịch cộng đồng đang trở thành xu hướng phát triển bền vững, góp phần bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống của các dân tộc thiểu số. Bài báo này tập trung phân tích thực trạng phát triển du lịch cộng đồng gắn với bảo tồn văn hóa dân tộc S'Tiêng tại huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước. Thông qua nghiên cứu thực địa và tổng hợp tài liệu, bài viết chỉ ra những thuận lợi, khó khăn trong quá trình khai thác tiềm năng du lịch, đồng thời đề xuất các giải pháp nhằm thúc đẩy phát triển du lịch bền vững, gắn kết chặt chẽ với bảo tồn văn hóa bản địa.

Nhận 06/05/2025

Được duyệt 22/08/2025

Công bố 30/12/2025

Từ khóa

Du lịch cộng đồng, văn hóa S'Tiêng, bảo tồn, Lộc Ninh, Bình Phước.

© 2025 Journal of Science and Technology - NTTU

1. Đặt vấn đề

Trong bối cảnh phát triển bền vững đang trở thành xu thế tất yếu, du lịch cộng đồng (DLCĐ) nổi lên như một mô hình phát triển có khả năng kết hợp hài hòa giữa mục tiêu kinh tế, bảo tồn văn hóa và bảo vệ môi trường. Không chỉ là một định hướng hiệu quả trong chiến lược phát triển kinh tế-xã hội của các địa phương, DLCĐ còn đóng vai trò như một công cụ giúp cộng đồng địa phương chủ động gìn giữ và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống thông qua hoạt động du lịch.

Về mặt lý luận, DLCĐ được hiểu là hình thức du lịch do chính cộng đồng địa phương làm chủ, từ khâu sáng kiến, vận hành đến quản lý, với sự hỗ trợ nhất định từ khu vực tư nhân hoặc các tổ chức bên ngoài. Rozemeijer (2000) định nghĩa DLCĐ là hình thức du lịch do cộng đồng sở hữu và khởi xướng, có sự liên kết với doanh nghiệp tư nhân nhằm khai thác bền vững tài nguyên tự nhiên và văn hóa, qua đó nâng cao thu nhập và sinh kế cho người dân [1]. Quan điểm này được nhấn mạnh bởi Goodwin và Santilli (2009), khi cho rằng DLCĐ là loại hình du lịch do cộng đồng sở hữu hoặc quản lý nhằm tối đa hóa lợi ích cho chính cộng đồng đó [2, tr.1-37]. Đồng thời, bộ "Tiêu chuẩn về du lịch cộng đồng" được ASEAN thông qua năm 2016 cũng nhấn mạnh đặc trưng của mô hình này là lấy cộng đồng làm trung tâm, hướng tới mục tiêu kép: phát triển sinh kế và bảo tồn các giá trị văn hóa – xã hội, cũng như tài nguyên thiên nhiên [3]. Mô hình DLCĐ thường được triển khai dưới các dạng phổ biến như: du lịch sinh thái, du lịch văn hóa và du lịch làng – như phân loại của Quỹ Châu Á [4]. Đặc điểm nổi bật của các mô hình này là gắn chặt

với không gian văn hóa – sinh thái bản địa, đồng thời tạo điều kiện để cộng đồng địa phương trực tiếp tham gia vào chuỗi giá trị du lịch, từ đó nâng cao vai trò chủ thể và ý thức gìn giữ bản sắc văn hóa dân tộc.

Tại Việt Nam, trong những năm gần đây, DLCĐ đã và đang được thúc đẩy tại nhiều vùng miền, đặc biệt là ở những khu vực có đông đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống – nơi vẫn lưu giữ nhiều giá trị văn hóa đặc sắc và cảnh quan thiên nhiên nguyên sơ. Trong số đó, huyện Lộc Ninh (tỉnh Bình Phước) là một ví dụ tiêu biểu. Đây là địa bàn cư trú của nhiều dân tộc anh em, trong đó nổi bật là người S'tiêng, cộng đồng còn lưu giữ được nhiều di sản văn hóa truyền thống quý giá. Bên cạnh đó, Lộc Ninh còn có nhiều tiềm năng để phát triển DLCĐ nhờ hệ thống di tích lịch sử cách mạng, cảnh quan thiên nhiên vùng biên giới và các không gian văn hóa cộng đồng như lễ hội Phá Bàu, khu di tích Bãi Tiên, hay nhà dài truyền thống và công chiêng của người S'tiêng tại xã Lộc Hòa.

Tuy nhiên, tiềm năng chỉ trở thành hiện thực nếu có sự đầu tư đồng bộ và chiến lược phát triển phù hợp. Trong đó, cần có các giải pháp cụ thể như nâng cấp hạ tầng du lịch, đào tạo nguồn nhân lực địa phương, bảo tồn không gian văn hóa vật thể và phi vật thể, và đặc biệt là lồng ghép yếu tố văn hóa bản địa vào sản phẩm du lịch. Việc phát triển DLCĐ gắn với bảo tồn văn hóa không chỉ giúp nâng cao đời sống kinh tế cho người dân mà còn là cách thức hiệu quả để giáo dục, truyền dạy và duy trì các giá trị truyền thống cho thế hệ mai sau. Xuất phát từ cơ sở lý luận về tiềm năng và mô hình phát triển DLCĐ, việc khảo sát thực trạng và đánh giá hiệu quả

của mô hình này tại huyện Lộc Ninh là cần thiết nhằm nhận diện rõ ràng hơn các điểm mạnh, hạn chế cũng như đề xuất các giải pháp phát triển phù hợp với đặc thù văn hóa-xã hội của địa phương.

2. Thực trạng phát triển du lịch cộng đồng gắn với bảo tồn văn hóa S'Tiêng tại Lộc Ninh

2.1 Tiềm năng và điều kiện thuận lợi

2.1.1 Giá trị văn hóa đặc sắc của các dân tộc thiểu số, đặc biệt là người S'Tiêng

Huyện Lộc Ninh hiện có 18 thành phần dân tộc cùng sinh sống. Tính đến năm 2023, tỉnh Bình Phước có hơn 198 000 người thuộc các dân tộc thiểu số, chiếm khoảng 19,6 % tổng dân số toàn tỉnh[5]. Trong đó, người S'tiêng là dân tộc bản địa có số lượng đông đảo nhất với hơn 100.000 người, phân bố chủ yếu tại các huyện Bù Đăng, Bù Gia Mập, Lộc Ninh và Phú Riềng [5]. Tiềm năng nổi bật để phát triển du lịch cộng đồng tại huyện Lộc Ninh chính là giá trị văn hóa đặc sắc của các dân tộc thiểu số, đặc biệt là đồng bào S'tiêng. Tại các xã Lộc Hòa, Lộc Thành, Lộc An – nơi tập trung đông người S'tiêng sinh sống – nhiều yếu tố văn hóa truyền thống vẫn được bảo tồn tương đối nguyên vẹn. Có thể kể đến như: lễ hội mừng lúa mới, lễ Phá Bàu, kiến trúc nhà sàn truyền thống, nhạc cụ dân tộc (chiêng, kèn), các món ăn đặc trưng (com lam, rượu cần), cùng với các nghề thủ công như dệt thổ cẩm, đan lát. Những giá trị văn hóa này không chỉ góp phần tạo nên bản sắc văn hóa phong phú cho địa phương, mà còn là nguồn tài nguyên văn hóa quý giá. Nếu được khai thác hợp lý, chúng có thể trở thành nền tảng vững chắc cho phát triển du lịch cộng đồng theo hướng bền vững, mang lại “lợi ích kép”: vừa bảo tồn di sản văn hóa truyền thống, vừa tạo sinh kế cho người dân bản địa.

2.1.2 Hệ thống di tích lịch sử phong phú

Ngoài những giá trị văn hóa dân tộc, huyện Lộc Ninh còn sở hữu hệ thống di tích lịch sử phong phú, tạo nền tảng thuận lợi cho việc phát triển loại hình du lịch về nguồn gắn với cộng đồng địa phương. Toàn huyện hiện có hơn 12 di tích được xếp hạng di tích cấp tỉnh và di tích cấp quốc gia, trong đó nổi bật là căn cứ Tà Thiệt – nơi ghi dấu hoạt động cách mạng của Bộ Chỉ huy Miền trong kháng chiến chống Mỹ, Sở Chỉ huy Chiến dịch Hồ Chí Minh, Nhà Giao tế, sân bay quân sự và nhiều địa điểm gắn liền với tiến trình giải phóng miền Nam. Những di tích này không chỉ có giá trị lịch sử sâu sắc mà còn là “tài nguyên đỏ” quý giá, có thể kết hợp với các hoạt động trải nghiệm văn hóa cộng đồng như lưu trú tại nhà dân, thưởng thức ẩm thực địa phương, giao lưu văn nghệ dân gian. Qua đó, du khách không chỉ được tiếp cận với lịch sử mà còn có cơ hội hiểu sâu hơn về đời sống hiện tại của cộng đồng dân cư nơi đây, góp

phần tăng cường ý thức bảo tồn di tích và nâng cao sinh kế cho người dân bản địa.

2.1.3 Vị trí địa lý thuận lợi

Vị trí địa lý của huyện Lộc Ninh là một lợi thế quan trọng trong chiến lược phát triển du lịch cộng đồng. Nằm ở cửa ngõ phía Tây Bắc của tỉnh Bình Phước và giáp biên giới Vương quốc Campuchia, Lộc Ninh không chỉ mang ý nghĩa chiến lược về kinh tế và quốc phòng mà còn mở ra tiềm năng lớn trong phát triển du lịch biên giới và du lịch thương mại. Huyện có đường biên giới dài hơn 100 km, tiếp giáp với huyện Sanuol của tỉnh Kratie và huyện Memot của tỉnh Tboung Khmum (Campuchia). Với hệ thống cửa khẩu quốc tế Hoa Lư, huyện Lộc Ninh có điều kiện thuận lợi để hình thành các tuyến du lịch xuyên biên giới, kết nối với Campuchia và các khu vực lân cận. Năm 2014, Tổng cục Du lịch đã tổ chức chương trình Caravan khảo sát tuyến điểm du lịch đường bộ và xúc tiến du lịch dọc hành lang kinh tế Đông-Tây, nhằm phát triển các sản phẩm du lịch đường bộ, đặc biệt là loại hình du lịch bằng xe tự lái, kết nối các điểm đến tại bốn quốc gia tiểu vùng sông Mê Kông: Lào, Myanmar, Thái Lan và Việt Nam. Việc kết hợp du lịch biên giới với trải nghiệm văn hóa tại các cộng đồng dân tộc thiểu số trên địa bàn sẽ góp phần tạo ra những sản phẩm du lịch độc đáo, mang đậm bản sắc địa phương. Qua đó, không chỉ quảng bá hình ảnh văn hóa của huyện Lộc Ninh ra bên ngoài mà còn thúc đẩy phát triển kinh tế, nâng cao vai trò chủ thể của người dân trong hoạt động du lịch.

2.2. Một số mô hình du lịch cộng đồng

Hiện nay, tại Lộc Ninh, một số hoạt động du lịch mang tính cộng đồng đã được hình thành dưới dạng tự phát hoặc thông qua sự hỗ trợ của chính quyền và các tổ chức.

2.2.1 Lễ hội Phá Bàu

Một trong những điểm sáng trong hoạt động du lịch văn hóa tại huyện Lộc Ninh thời gian gần đây là việc phục dựng và tổ chức thường niên lễ hội Phá Bàu tại xã Lộc An – một lễ hội truyền thống đặc sắc của đồng bào dân tộc S'tiêng, gắn liền với tín ngưỡng nông nghiệp và văn hóa bản địa. Lễ hội không chỉ là dịp thể hiện lòng tri ân đối với thiên nhiên, cầu mong mùa màng bội thu, mà còn là không gian sinh hoạt văn hóa cộng đồng phong phú với các hoạt động như: trình diễn cồng chiêng, trò chơi dân gian, thi nấu ăn, giới thiệu ẩm thực truyền thống và trưng bày sản phẩm thủ công. Việc tổ chức lễ hội Phá Bàu đã bước đầu thu hút sự quan tâm của du khách, truyền thông và các đơn vị lữ hành, góp phần quảng bá hình ảnh văn hóa dân tộc S'tiêng đến với cộng đồng rộng lớn hơn. Tuy nhiên, để lễ hội trở thành sản phẩm du lịch cộng đồng thực thụ, cần có chiến lược đầu

tư dài hạn, đồng bộ về hạ tầng, truyền thông và sự tham gia của người dân địa phương.

2.2.2 Các hoạt động trình diễn công chiêng và dệt thổ cẩm, lễ hội mừng lúa mới, lễ hội cầu an

Một số hoạt động trải nghiệm văn hóa đặc trưng của người S'tiêng như trình diễn công chiêng, dệt thổ cẩm, tái hiện lễ hội mừng lúa mới, lễ cầu an đã được lồng ghép vào các chương trình đón khách trong những dịp lễ hội hoặc sự kiện văn hóa lớn tại địa phương. Tại các sóc như sóc Bom Bo, sóc Tà Thiết, du khách có cơ hội tiếp cận không gian sinh hoạt văn hóa truyền thống, chiêm ngưỡng kỹ thuật dệt thủ công tinh xảo và thưởng thức âm thanh công chiêng – di sản văn hóa phi vật thể đặc sắc của người S'tiêng. Công tác bảo tồn văn hóa dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện Lộc Ninh được gắn liền với các hoạt động giao lưu, trình diễn văn hóa dân gian. Tiêu biểu là Liên hoan Văn hóa-Thể thao các dân tộc thiểu số huyện Lộc Ninh năm 2017 với chủ đề “Đoàn kết-Thân thiện- Phát huy bản sắc văn hóa dân tộc”. Sự kiện này không chỉ là sân chơi văn hóa bổ ích, tạo điều kiện để cộng đồng các dân tộc giao lưu, học hỏi, mà còn là cơ hội quảng bá bản sắc văn hóa địa phương, thu hút khách du lịch, từ đó góp phần tạo sinh kế bền vững cho người dân. Đây là những hình thức trải nghiệm mang tính giáo dục và hấp dẫn, có tiềm năng phát triển thành sản phẩm du lịch cộng đồng đặc sắc nếu được đầu tư và tổ chức bài bản. Tuy nhiên, thực tế cho thấy các hoạt động này vẫn mang tính chất ngắn hạn, chưa được tổ chức thường xuyên và còn thiếu sự đầu tư đồng bộ về nhân lực, cơ sở vật chất cũng như cơ chế phối hợp giữa chính quyền địa phương, doanh nghiệp và cộng đồng dân cư. Những hạn chế này khiến giá trị văn hóa chưa được khai thác hiệu quả, đồng thời chưa tạo ra nguồn thu ổn định và bền vững cho người dân địa phương.

2.2.3 Kết nối du lịch lịch sử – văn hóa – sinh thái

Một số doanh nghiệp du lịch trong nước đã bước đầu triển khai thử nghiệm các tour kết hợp giữa tham quan di tích lịch sử, trải nghiệm văn hóa dân tộc thiểu số và du lịch sinh thái tại địa bàn huyện Lộc Ninh. Các chương trình này thường có lộ trình tích hợp như: thăm căn cứ Tà Thiết hoặc Sở chỉ huy Chiến dịch Hồ Chí Minh – nơi du khách tìm hiểu về lịch sử kháng chiến, sau đó ghé thăm các sóc của người S'tiêng để trải nghiệm văn hóa bản địa thông qua trình diễn công chiêng, dệt thổ cẩm, ẩm thực truyền thống và giao lưu cộng đồng. Một số tour cũng kết hợp với điểm đến sinh thái tại các vườn cây ăn trái, rừng tre hoặc khu vực gần sông suối để tạo trải nghiệm gần gũi với thiên nhiên. Mô hình này cho thấy tiềm năng phát triển các tuyến du lịch đa dạng và bền vững, đồng thời góp phần gia tăng

giá trị kinh tế từ văn hóa – lịch sử – tài nguyên sinh thái. Tuy nhiên, những tour như vậy hiện còn mang tính chất thử nghiệm, quy mô nhỏ lẻ, chưa có sự liên kết chặt chẽ giữa doanh nghiệp, chính quyền và cộng đồng dân cư, dẫn đến hiệu quả khai thác chưa tương xứng với tiềm năng sẵn có

2.3. Những tồn tại và hạn chế

Mặc dù có tiềm năng lớn, nhưng mô hình du lịch cộng đồng tại Lộc Ninh hiện vẫn đang trong giai đoạn sơ khai và gặp nhiều khó khăn:

Một là, trong những hạn chế lớn trong phát triển du lịch cộng đồng tại huyện Lộc Ninh hiện nay là thiếu quy hoạch tổng thể và mô hình tổ chức bài bản. Dù đã có những hoạt động đơn lẻ mang tính thử nghiệm hoặc phong trào, nhưng đến nay địa phương vẫn chưa xây dựng được một mô hình du lịch cộng đồng hoàn chỉnh nào được triển khai theo hướng chuyên nghiệp, có sự phối hợp hiệu quả giữa ba chủ thể cốt lõi: cộng đồng dân cư – doanh nghiệp – chính quyền. Việc thiếu vắng quy hoạch cụ thể dẫn đến tình trạng phát triển tự phát, thiếu sự đồng bộ về hạ tầng, sản phẩm và cơ chế vận hành. Trong khi đó, người dân – vốn là chủ thể trung tâm của du lịch cộng đồng – lại chưa được đào tạo bài bản về kỹ năng phục vụ du lịch, chưa hiểu rõ vai trò của mình trong chuỗi giá trị dịch vụ, dẫn đến tâm lý e dè hoặc bị động khi tham gia. Doanh nghiệp cũng gặp khó khăn trong việc đầu tư do thiếu khung pháp lý rõ ràng và cơ chế hỗ trợ. Tình trạng này nếu kéo dài sẽ làm mất đi cơ hội phát triển bền vững, thậm chí làm mai một các giá trị văn hóa khi bị khai thác không đúng cách.

Hai là, trong những rào cản lớn đối với phát triển du lịch cộng đồng tại huyện Lộc Ninh là hạn chế về cơ sở hạ tầng. Mặc dù huyện có nhiều tiềm năng về tài nguyên văn hóa – lịch sử – sinh thái, nhưng việc tiếp cận đến các điểm du lịch, đặc biệt là các sóc đồng bào dân tộc thiểu số, còn gặp nhiều khó khăn. Hệ thống giao thông liên thôn, liên xã còn nhỏ hẹp, xuống cấp vào mùa mưa; các tuyến đường nhánh dẫn vào điểm du lịch cộng đồng hầu hết chưa được đầu tư đồng bộ. Bên cạnh đó, các điều kiện cơ bản phục vụ khách du lịch như cơ sở lưu trú, hệ thống vệ sinh công cộng, điểm dừng chân, biển chỉ dẫn, thông tin thuyết minh còn thiếu và yếu, chưa đáp ứng được yêu cầu của du khách, đặc biệt là khách ngoài tỉnh và khách quốc tế. Những hạn chế này không chỉ ảnh hưởng đến trải nghiệm của du khách, mà còn làm giảm khả năng kết nối giữa các điểm đến, hạn chế việc hình thành các tour tuyến liên hoàn, từ đó ảnh hưởng trực tiếp đến tính bền vững của mô hình du lịch cộng đồng tại địa phương.

Ba là, bên cạnh hạn chế về hạ tầng, nguồn nhân lực phục vụ du lịch cũng là một trong những yếu tố khiến

mô hình du lịch cộng đồng tại Lộc Ninh chưa phát huy hết tiềm năng. Người dân địa phương, đặc biệt là đồng bào dân tộc thiểu số, phần lớn chưa được đào tạo bài bản về các kỹ năng cần thiết trong hoạt động du lịch như: đón tiếp, thuyết minh, truyền thông văn hóa, tổ chức hoạt động trải nghiệm, an toàn du lịch, vệ sinh thực phẩm. Điều này dẫn đến tình trạng người dân chỉ tham gia vào các khâu mang tính hỗ trợ hoặc ngắn hạn, thiếu tính chủ động trong xây dựng sản phẩm và điều hành dịch vụ. Việc thiếu nhân lực chất lượng cũng khiến địa phương khó thu hút doanh nghiệp đầu tư vào các sản phẩm du lịch đặc thù, vì không đảm bảo được tính chuyên nghiệp và ổn định trong vận hành. Đào tạo, bồi dưỡng nhân lực – đặc biệt là lực lượng thanh niên tại chỗ – vì thế cần được xem là giải pháp then chốt để xây dựng mô hình du lịch cộng đồng bền vững, góp phần bảo tồn và lan tỏa giá trị văn hóa bản địa.

Bốn là, một thách thức đáng lo ngại trong quá trình phát triển du lịch cộng đồng tại huyện Lộc Ninh là nguy cơ thương mại hóa và mai một bản sắc văn hóa. Trong bối cảnh thiếu định hướng chuyên môn và sự giám sát từ các cơ quan văn hóa – du lịch, nhiều hoạt động văn hóa truyền thống như trình diễn cồng chiêng, múa dân gian, trò chơi dân tộc có nguy cơ bị "sân khấu hóa" hoặc thực hiện không đúng với ngữ cảnh nguyên gốc. Việc tái hiện văn hóa chỉ để phục vụ nhu cầu giải trí của du khách, nếu không được kiểm soát chặt chẽ, sẽ dẫn đến tình trạng mất tính thiêng, giảm giá trị tinh thần và tạo nên sự sai lệch trong nhận thức về văn hóa dân tộc. Bên cạnh đó, áp lực thương mại cũng khiến một số sản phẩm thủ công, lễ hội, ẩm thực truyền thống bị đơn giản hóa hoặc thay đổi để phù hợp với thị hiếu thị trường, làm giảm tính chân thực và tính giáo dục của trải nghiệm du lịch. Điều này không chỉ ảnh hưởng đến uy tín của điểm đến, mà còn gây tổn hại lâu dài đến quá trình bảo tồn di sản văn hóa trong cộng đồng dân tộc thiểu số tại địa phương.

Năm là, chưa xây dựng được hệ thống sản phẩm du lịch đặc trưng, mang bản sắc riêng của huyện Lộc Ninh. Dù địa phương sở hữu nhiều tiềm năng về di tích lịch sử, văn hóa dân tộc và sinh thái, nhưng đến nay các tour, tuyến du lịch vẫn ở dạng rời rạc, thiếu tính liên kết và chưa có dấu ấn rõ nét để tạo thương hiệu riêng cho du lịch cộng đồng địa phương. Các sản phẩm như quà lưu niệm, trải nghiệm ẩm thực, hoạt động tham quan – trải nghiệm văn hóa dân tộc thiểu số vẫn còn đơn giản, chưa được thiết kế bài bản về mặt nội dung, mỹ thuật và giá trị sử dụng. Điều này khiến du khách khó có được những trải nghiệm sâu sắc, đồng thời giảm khả năng kéo dài thời gian lưu trú và chi tiêu. Việc thiếu vắng sản phẩm du lịch độc đáo không chỉ làm hạn chế khả năng

cạnh tranh của Lộc Ninh với các điểm đến khác trong khu vực, mà còn làm chậm quá trình chuyển hóa văn hóa thành nguồn lực phát triển bền vững.

3. Một số giải pháp bảo tồn và phát huy văn hóa dân tộc S'tiêng gắn với phát triển du lịch bền vững

3.1. Nâng cao nhận thức và năng lực cho cộng đồng địa phương

Cộng đồng đóng vai trò trung tâm trong việc bảo tồn và phát triển văn hóa gắn với du lịch. Do đó, cần tổ chức các lớp tập huấn nhằm trang bị kiến thức và kỹ năng, bao gồm kỹ năng giao tiếp, hướng dẫn viên, giới thiệu sản phẩm văn hóa-du lịch đặc trưng địa phương, cũng như phương pháp quảng bá văn hóa thông qua các nền tảng số. Bên cạnh đó, cần khuyến khích sự tham gia tích cực của thế hệ trẻ trong các hoạt động bảo tồn và phát huy di sản thông qua việc lồng ghép nội dung giáo dục di sản vào trường học, tổ chức các câu lạc bộ văn hóa dân tộc, và tạo điều kiện để thanh niên tham gia các dự án du lịch cộng đồng hoặc truyền thông văn hóa.

3.2. Đa dạng hóa sản phẩm du lịch gắn với bản sắc văn hóa địa phương

Việc phát triển các sản phẩm du lịch đặc thù góp phần thu hút du khách và tạo nguồn thu bền vững cho cộng đồng. Cần ưu tiên phát triển các loại hình du lịch trải nghiệm như tham quan và tìm hiểu quy trình sản xuất tại các làng nghề truyền thống, tham gia hoạt động sản xuất nông nghiệp cùng người dân, thưởng thức ẩm thực địa phương. Bên cạnh đó, việc tổ chức định kỳ các lễ hội văn hóa, chương trình giao lưu văn hóa-nghệ thuật sẽ tạo điểm nhấn hấp dẫn, đồng thời giữ gìn và quảng bá giá trị văn hóa truyền thống đến với du khách.

3.3. Bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống

Hoạt động bảo tồn cần được thực hiện một cách chân thực, dựa trên nền tảng sinh hoạt văn hóa thực tế của cộng đồng. Việc phục dựng và tổ chức các lễ hội truyền thống như lễ cưới, lễ mừng lúa mới, lễ cúng tổ tiên cần bảo đảm tính nguyên gốc, phản ánh đúng phong tục, tín ngưỡng và đời sống tinh thần của người S'tiêng, tránh xu hướng thương mại hóa. Đồng thời, cần phát huy vai trò của các già làng, nghệ nhân, người có uy tín trong việc truyền dạy ngôn ngữ, âm nhạc dân gian, truyện cổ, phong tục tập quán nhằm gìn giữ bản sắc và truyền lưu văn hóa cho thế hệ trẻ.

3.4. Tăng cường đầu tư cơ sở hạ tầng phục vụ phát triển du lịch văn hóa

Hạ tầng là yếu tố thiết yếu để nâng cao trải nghiệm của du khách và hỗ trợ hoạt động du lịch cộng đồng. Cần xây dựng và cải tạo các mô hình homestay đạt chuẩn, vừa đảm bảo tiện nghi, vệ sinh, vừa giữ được nét đặc trưng văn hóa bản địa. Đồng thời, chú trọng cải thiện giao thông nông thôn, nhất là các tuyến đường kết nối

điểm du lịch. Việc ứng dụng công nghệ số như bản đồ du lịch số, mã QR, nền tảng trực tuyến và truyền thông số sẽ giúp tăng hiệu quả quảng bá, tiếp cận thị trường rộng rãi và hiện đại hơn.

3.5. Tăng cường công tác truyền thông và quảng bá giá trị văn hóa dân tộc

Truyền thông đóng vai trò cầu nối giữa văn hóa bản địa và cộng đồng du khách. Cần đẩy mạnh tổ chức các chương trình giao lưu văn hóa, biểu diễn nghệ thuật truyền thống tại các sự kiện văn hóa-du lịch nhằm giới thiệu bản sắc văn hóa S'tieng đến công chúng. Song song đó, cần xây dựng các sản phẩm du lịch đặc trưng như tour trải nghiệm văn hóa, khám phá ẩm thực truyền thống, nghề thủ công truyền thống để góp phần quảng bá hiệu quả đồng thời tạo thêm sinh kế cho người dân địa phương.

3.6. Tạo liên kết bền vững trong bảo tồn và phát triển văn hóa

Việc bảo tồn và phát triển văn hóa không thể tách rời sự liên kết giữa các chủ thể. Cần thiết lập mối quan hệ hợp tác với các doanh nghiệp lữ hành trong việc xây dựng sản phẩm và mở rộng thị trường, đưa văn hóa

S'tieng đến với nhiều du khách hơn. Đồng thời, đẩy mạnh hợp tác với các trường đại học, viện nghiên cứu trong công tác khảo sát, nghiên cứu và số hóa các giá trị văn hóa dân tộc. Việc số hóa không chỉ phục vụ bảo tồn lâu dài mà còn là cơ sở để quảng bá hiệu quả trên các nền tảng truyền thông hiện đại.

4. Kết luận

Phát triển du lịch cộng đồng gắn với bảo tồn văn hóa dân tộc S'tieng tại huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước không chỉ góp phần thúc đẩy kinh tế địa phương mà còn là giải pháp quan trọng trong việc gìn giữ và phát huy bản sắc văn hóa truyền thống. Đây là hướng đi phù hợp với xu thế phát triển du lịch bền vững, lấy cộng đồng làm trung tâm, đồng thời tạo động lực để thế hệ trẻ thêm gắn bó, tự hào và chủ động tham gia vào công tác bảo tồn văn hóa dân tộc mình. Để đạt được hiệu quả lâu dài, quá trình này cần có sự phối hợp chặt chẽ giữa cộng đồng người S'tieng, chính quyền địa phương, doanh nghiệp, các tổ chức nghiên cứu và các bên liên quan trong việc xây dựng mô hình du lịch phù hợp, tôn trọng các giá trị văn hóa bản địa, đồng thời ứng dụng linh hoạt các tiến bộ của công nghệ và truyền thông hiện đại.

Tài liệu tham khảo

- [1] Rozemeijer. N (2001), Community – based tourism in Botswana: the SNV experience in three community based tourism projects, SNV/IUCN CBNRM support programme, Botswana.
- [2] Harold Goodwin and Rosa Santilli (2009), “Community Based Tourism: a success?”, IRCT occasional paper 11, Vol.37, No.1
- [3] ASEAN (2016), ASEAN Community – based tourism, Secretariat, Jakarta.
- [4] Quỹ Châu Á (2012), Viện Nghiên cứu phát triển ngành nghề nông thôn Việt Nam Tài liệu hướng dẫn phát triển du lịch cộng đồng, Hà Nội.
- [5] Cục Thống kê tỉnh Bình Phước (2019), Niên giám thống kê tỉnh Bình Phước năm 2018, Bình Phước.
- [6]. Quốc hội (2001), Luật Di sản văn hóa. Luật số 28/2001/QH10, ngày 29/6/2001. Hà Nội.
- [7] Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước (2023), Kế hoạch số 164/KH-UBND ngày 19/5/2023 Về thực hiện Chương trình bảo tồn và phát huy bền vững giá trị di sản văn hóa Việt Nam. Bình Phước

Developing community tourism associated with conservation of Stieng ethnic culture in Loc Ninh district - Binh Phuoc province

Lai Thi Ngoc Ho¹, Nguyen Duy Phuoc²

¹Faculty of Tourism, Nguyen Tat Thanh University

²International University, Vietnam National University Ho Chi Minh City

Emails: ltnho@ntt.edu.vn; duyphuoc30102005@gmail.com

Abstract

Community tourism is becoming a sustainable development trend, contributing to the preservation and promotion of traditional cultural values of ethnic minorities. This article focuses on analyzing the current status of community tourism development associated with the preservation of the culture of the S'Tieng ethnic group in Loc Ninh district, Binh Phuoc province. Through field research and document synthesis, the article points out the advantages and difficulties in the process of exploiting tourism potential, and at the same time proposes solutions to promote sustainable tourism development, closely linked with the preservation of indigenous culture.

Keywords Community tourism, S'Tieng culture, preservation, Loc Ninh-Binh Phuoc.